TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC-TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2023/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Đức, ngày 21 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 197/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Lê Thị V, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Hà T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn:* anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đội 7, thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị V và anh Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị V và anh Nguyễn Ngọc T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị Lê Thị V và anh Nguyễn Ngọc T đều xác nhận có

01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia B, sinh ngày 23/6/2015. Hiện nay, con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia B đang ở với mẹ là chị Lê Thị V. Nay ly hôn, chị Lê Thị V và anh Nguyễn Ngọc T thống nhất thỏa thuận: chị Lê Thị V đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia B cho anh Nguyễn Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con chung.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Ngọc T không yêu cầu chị Lê Thị V phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu mới.

Chị Lê Thị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3.Về tài sản chung, công sức và nợ chung: chị Lê Thị V và anh Nguyễn Ngọc T đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: chị Lê Thị V tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và sung quỹ Nhà nước 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0039457 ngày 11/8/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã An Mỹ (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hồng